

Nội dung bài viết

1. Giải VBT Ngữ Văn 7: Chương trình địa phương (phần tiếng Việt): Rèn luyện chính tả

### ***Giải VBT Ngữ Văn 7: Chương trình địa phương (phần tiếng Việt): Rèn luyện chính tả***

**Câu 1 (trang 170 VBT Ngữ Văn 7 Tập 1):** Viết một đoạn (bài) thơ hoặc văn xuôi có độ dài khoảng 100 chữ.

#### **Trả lời:**

Học sinh viết một đoạn bất kì theo ý thích, chú ý các từ ngữ dễ bị nhầm lẫn về chữ và dấu thanh do tiếng địa phương để viết cho đúng.

**Câu 2 (trang 170 VBT Ngữ Văn 7 Tập 1):** Điền các chữ cái và dấu thanh và tiếng vào chỗ thích hợp.

#### **Trả lời:**

a, (x hoặc s): xử lí, sử dụng, giả sử, xét xử.

b, (dấu hỏi hoặc dấu ngã): **tiểu** sử, **tiểu** trừ, **tiểu** thuyết, tu **ần** **tiểu**.

c, (trung hoặc chung): **chung** sức, **trung** thành, **thủy** chung, **trung** đại.

(mãnh hoặc mãnh): mỏng **mảnh**, dũng **mãnh**, **mãnh** liệt, **mảnh** trắng.

**Câu 3 (trang 171 VBT Ngữ Văn 7 Tập 1):**a, Tìm tên các loài cá bắt đầu bằng ch hoặc bắt đầu bằng tr.

b, Tìm các từ chỉ hoạt động, trạng thái chứa tiếng có thanh hỏi hoặc thanh ngã, phụ âm đầu và vần giống nhau.

c, Tìm từ hoặc cụm từ chứa tiếng bắt đầu bằng r, d hoặc gi có nghĩa như sau:

- Không thật, vì được tạo ra một cách không tự nhiên.
- Tàn ác, vô nhân đạo.
- Dùng cử chỉ, ánh mắt làm dấu hiệu để báo cho người ta biết.

#### **Trả lời:**

a, Tên của loài cá

- Bắt đầu bằng ch: (cá) chép, chình, chạch, chuối,...

- Bắt đầu bằng tr: (cá) trắm, tràu, trê, trích, tra...

b,

Từ chứa tiếng có thanh hỏi	Từ chứa tiếng có thanh ngã
nghỉ ngơi	suy nghĩ
bả chó	bã trầu
kê lễ	lễ nghi
ngủ trưa	xuất ngũ
một lá	nước lã
một nửa	một lần nữa

c)

Nội dung của từ hoặc cụm từ	Tiếng bắt đầu bằng r, d bằng gi	Từ hoặc cụm từ
- Không thật, vì được tạo ra một cách không tự nhiên	giả	giả tạo, hàng giả, giả dối
- Tàn ác, vô nhân đạo	dã	dã man
- Dùng cử chỉ, ánh mắt làm dấu hiệu để báo cho người khác biết	ra giơ	ra hiệu giơ tay

**Câu 4 (trang 172 VBT Ngữ Văn 7 Tập 1):** Đặt câu với mỗi từ sau đây: giành, dành; tắt, tắt.

Câu:

a, giành: Những đứa trẻ đang tranh giành với nhau những món đồ chơi.

b, dành: Anh ta để dành một khoản tiền để đưa bố mẹ đi nghỉ dưỡng.

c, tắt: Mọi người đều nhớ tắt điện trước khi ra khỏi phòng.

d, tắc: Cứ vào giờ này, đường xá lại tắc vì xe cộ.